BỘ TƯ PHÁP

**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT**

**TÌM HIỂU**

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN**



**HÀ NỘI ‑ 2020**

**1. KHÁI NIỆM HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN**

***Hòa giải tại Tòa án*** là hoạt động hòa giải do Hòa giải viên tiến hành trước khi Tòa án thụ lý vụ việc dân sự, nhằm hỗ trợ các bên tham gia hòa giải thỏa thuận giải quyết vụ việc dân sự theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

***Đối thoại tại Tòa án***là hoạt động đối thoại do Hòa giải viên tiến hành trước khi Tòa án thụ lý vụ án hành chính, nhằm hỗ trợ các bên tham gia đối thoại thống nhất giải quyết khiếu kiện hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**2. NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG TIẾN HÀNH HÒA GIẢI, ĐỐI THOẠI TẠI TÒA ÁN**

*-* Yêu cầu đòi bồi thường do gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước.

**-** Vụ việc phát sinh từ giao dịch dân sự vi phạm điều cấm của luật hoặc trái đạo đức xã hội.

**-** Người khởi kiện, người yêu cầu, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được mời tham gia hòa giải, đối thoại hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan hoặc không thể tham gia hòa giải, đối thoại được vì có lý do chính đáng.

**-** Một bên vợ hoặc chồng trong tranh chấp ly hôn là người mất năng lực hành vi dân sự.

**-** Một trong các bên đề nghị không tiến hành hòa giải, đối thoại.

**-** Một trong các bên yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính.

**-** Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

**3. ĐIỀU KIỆN CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH, ĐỐI THOẠI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành, đối thoại thành được công nhận khi có đủ các điều kiện sau:

**-** Các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

**-** Các bên là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận, thống nhất.

**-** Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

**-** Trường hợp các bên thuận tình ly hôn thì thỏa thuận của các bên phải có đầy đủ nội dung về việc ly hôn, việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, chồng, con theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

**-** Trường hợp nội dung thỏa thuận hòa giải, thống nhất đối thoại của các bên liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người khác nhưng người đó không có mặt tại phiên hòa giải, đối thoại thì thỏa thuận, thống nhất chỉ được công nhận khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của họ.

**-** Trường hợp các bên thỏa thuận, thống nhất được một phần tranh chấp dân sự, một phần khiếu kiện hành chính thì chỉ được công nhận khi nội dung thỏa thuận, thống nhất không liên quan đến các phần khác của tranh chấp, khiếu kiện đó.

**4. HIỆU LỰC CỦA QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH, ĐỐI THOẠI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

**-** Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, đối thoại thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính.

**-** Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**-** Quyết định công nhận kết quả đối thoại thành được thi hành theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

